

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ DU LỊCH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỐ: 07/2019/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2019

THÔNG TƯ

HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 79/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng;

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn một số nội dung về đối tượng thi đua, khen thưởng; tổ chức thi đua, danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; hình thức khen thưởng và tiêu chuẩn khen thưởng; thẩm quyền quyết định, trao tặng, thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội

đồng Sáng kiến và Quỹ Thi đua, Khen thưởng ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây gọi là Ngành).

2. Thông tư này áp dụng đối với cá nhân, tập thể liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng Ngành.

Điều 2. Đối tượng thi đua, khen thưởng

1. Đối tượng thi đua bao gồm:

a) Các Tổng cục và tương đương, Cục, Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ (sau đây gọi là cơ quan thuộc Bộ);

b) Các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thuộc Bộ (sau đây gọi là đơn vị thuộc Bộ);

c) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Sở);

d) Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện, Trung tâm Văn hóa và Thể thao cấp huyện;

đ) Các phòng, ban hoặc tương đương trực thuộc cơ quan, đơn vị quy định tại các điểm a và b khoản này;

e) Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bao gồm cả công chức đang trong thời gian tập sự, nhân viên hợp đồng không xác định thời hạn đang làm việc tại cơ quan, đơn vị quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản này.

2. Đối tượng khen thưởng bao gồm:

a) Các đối tượng thi đua quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Các hiệp hội, hội, liên đoàn nghề nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

c) Các cá nhân, tập thể không thuộc Ngành có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong các lĩnh vực hoạt động thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

d) Các cá nhân, tập thể Việt Nam ở nước ngoài và các cá nhân, tập thể nước ngoài có những đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển Ngành.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua bao gồm:

a) Các quy định tại các điểm a và b khoản 1 Điều 6 Luật Thi đua, khen thưởng;

b) Cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, tiêu chí thi đua; không đăng ký thi đua thì không được bình xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

2. Nguyên tắc khen thưởng bao gồm:

a) Các quy định tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 và Điều 3 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (Nghị định số 91/2017/NĐ-CP);

b) Cá nhân làm công tác lãnh đạo, quản lý, ngoài hình thức khen thưởng thành tích cống hiến lâu dài, trong quá trình công tác vẫn được xem xét, đề nghị khen thưởng thường xuyên và các hình thức khen thưởng khác nếu có đủ điều kiện, tiêu chuẩn quy định và phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó phụ trách.

Điều 4. Quyền hạn và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây gọi là Bộ trưởng) tổ chức phát động, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua của toàn Ngành, quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng trong Ngành.

2. Vụ trưởng Vụ Thi đua, Khen thưởng tham mưu, phối hợp với cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đề xuất với Bộ trưởng về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp tổ chức phong trào thi đua; hướng dẫn đơn đốc; kiểm tra, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong Ngành; thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng trình Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (sau đây gọi là Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ) xem xét, trình Bộ trưởng xét tặng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc các Sở có trách nhiệm chủ trì phối hợp với cấp ủy Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ cùng cấp cụ thể

hóa nội dung, chỉ tiêu, các biện pháp tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra việc thực hiện; sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; cho ý kiến đối với các trường hợp khen thưởng khi được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ yêu cầu.

4. Cơ quan báo chí thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền về công tác thi đua, khen thưởng; phát hiện gương người tốt, việc tốt, cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua để nêu gương, nhân rộng, phổ biến các điển hình tiên tiến; phê phán các hiện tượng tiêu cực và hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Cá nhân, tập thể được đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về trình tự, thủ tục và thời hạn gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định của Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Quyền lợi và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Cá nhân được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được nhận Bằng khen, Giấy chứng nhận và tiền thưởng hoặc hiện vật theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; được ưu tiên cử đi nghiên cứu, học tập, công tác, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn ở trong và ngoài nước; được ưu tiên, xem xét, đánh giá, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và được xem xét nâng lương trước thời hạn theo quy định.

2. Tập thể được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được cấp Bằng khen, Giấy chứng nhận và tiền thưởng hoặc hiện vật theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng Bằng khen, Giấy khen, Giấy chứng nhận hoặc hiện vật khen thưởng trên các văn bản, tài liệu chính thức của cơ quan, đơn vị.

3. Cá nhân, tập thể được tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có trách nhiệm phát huy thành tích đã đạt được, tiếp tục phấn đấu để đạt danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cao hơn; bảo quản các hiện vật được tặng thưởng.

Điều 6. Khởi thi đua, Cùm thi đua

1. Căn cứ đặc điểm về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, phạm vi hoạt động của tổ chức, Vụ Thi đua, Khen thưởng trình Bộ trưởng quyết định thành lập các Khối thi đua gồm các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Cụm thi đua gồm các Sở.

2. Trên cơ sở bình chọn, đề nghị của các Khối thi đua, Cụm thi đua (sau đây gọi là Khối, Cụm thi đua), Vụ Thi đua, Khen thưởng trình Bộ trưởng quyết định công nhận Khối trưởng, Cụm trưởng, Phó Khối trưởng, Phó Cụm trưởng. Khối trưởng, Cụm trưởng lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Khối, Cụm thi đua; chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Khối, Cụm thi đua; chủ trì và kết luận các Hội nghị của Khối, Cụm thi đua, đề xuất khen thưởng theo quy định.

Phó Khối trưởng, Phó Cụm trưởng giúp Khối trưởng, Cụm trưởng triển khai các hoạt động của Khối, Cụm thi đua khi cấp trưởng vắng mặt hoặc trong những trường hợp cần thiết. Phó Khối trưởng, Phó Cụm trưởng chịu trách nhiệm về quyết định của mình trước Khối trưởng, Cụm trưởng và trước pháp luật.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Khối, Cụm thi đua:

a) Tổ chức phát động, ký kết giao ước thi đua thực hiện phong trào thi đua do Bộ phát động, cụ thể các chỉ tiêu, nội dung, biện pháp xây dựng phong trào thi đua trong Khối, Cụm thi đua nhằm phát triển mạnh mẽ, rộng khắp, đúng hướng và có hiệu quả;

b) Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, đề ra phương hướng, nhiệm vụ tổ chức phong trào thi đua, trao đổi học tập, chia sẻ kinh nghiệm, xây dựng các mô hình mới, điển hình tiên tiến trong Khối, Cụm thi đua;

c) Đánh giá, bình xét, suy tôn các tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc, xuất sắc trong Khối, Cụm thi đua theo thứ tự từ cao xuống thấp và báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ để đề nghị Bộ trưởng xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền cho các tập thể tiêu biểu xuất sắc, xuất sắc trong các Khối, Cụm thi đua hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xét tặng;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 7. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học

1. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học có phạm vi ảnh hưởng để làm căn cứ đề nghị xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng bao gồm: